



2019 · HILLS

TAIWAN JUNIOR OPEN

台灣青少年公開賽

【資格賽 - 編組表】
Qualifier - Tee Times

東華球場 2019年8月12日
TONGHWA G.C.C. 12 AUG. 2019

Tee #1

Gp	Time	Players		
1	06:30	JUI SHEN LEE 李睿紳 - BA	HAN NUNG KUO 郭翰農 - BA	YUHAO TENG 鄧宇皓 - BA
2	06:39	TING HENG HSIEH 謝定衡 - BA	TING-HUNG LEE 李庭宏 - BA	SIMON KUO 郭時雨 - BA
3	06:48	TZU-HSIEN YANG 楊子賢 - BA	CHUN-YU LAI 賴俊瑜 - BA	WEI LIN CHANG 張維霖 - BA
4	06:57	CHUNG YANG CHANG 張忠揚 - BA	JIA-CHERNG LIAO 廖家呈 - BA	YA WEI CHAN 詹亞維 - BA
5	07:06	YUCHEN HUANG 黃宇晨 - BB	MING-YUAN LIN 林明遠 - BB	PO-LE LEE 李柏樂 - BB
6	07:15	HSIANG-CHIH HSU 許翔智 - BB	JIUN-LIN LIN 林君霖 - BB	LIANG YU KO 柯亮宇 - BB
7	07:24	CHENG-HAN CHENG 鄭承瀚 - BB	YUEH-TING TSAI 蔡岳廷 - BB	CHUAN-FENG HSU 許銓峰 - BB
8	07:33	CHUAN YEN LEE 李傳彥 - BB	ALEX SHAW JR - BB	CHENG-HAO YOUNG 楊程皓 - BB
9	07:42	YA TUNG TSAI 蔡亞彤 - GB	YI AN HUNG 洪以安 - GB	TING-YU KUO 郭庭瑜 - GB
10	07:51	BESS CHAN 陳大意 - GB	CHIA-HSUAN LEE 李佳璇 - GB	WEN-HSUN CHANG 張文薰 - GB
11	08:00	CHING-CHIA WANG 王靖嘉 - E	JEN-SIANG HWANG 黃振翔 - E	CIANYI YANG 楊千逸 - E
12	08:09	YUAN-I CHEN 陳沅羿 - E	YU-JIE MA 馬郁傑 - E	ANGELINA LIN 林雨潔 - E
13	08:18	LANG-CHI KU 古朗齊 - E	TZU-YI LIU 劉子易 - E	HUAI-JUI WU 吳懷睿 - E
14	08:27	HSIANG-CHENG YANG 楊翔証 - E	KO-HAN CHANG 張可函 - E	YUNG-JUI CHANG 張詠睿 - E
15	08:36	HSI HWAI LIN 林曦懷 - E	YI-HSUAN CHANG 張倚瑄 - E	JUI-I WU 吳俊毅 - E
16	08:45	HSI LIN LIN 林曦臨 - E	YAN XI LEE 李妍嬉 - E	MIN-CHUN KU 古曼錚 - E
Tee #10				
Gp	Time	Players		
17	06:35	YA AN YANG 楊雅安 - GA	JIE ROU TSAI 蔡捷柔 - GA	WENTING CHEN 陳庭庭 - GA
18	06:44	CHIA EN SONG 宋佳恩 - GA	YU-CI LIN 林毓錡 - GA	CHI-WEN YOUNG 楊棋文 - GA
19	06:53	CHENG YEN HSU 徐丞妍 - GC	ROU-WEI SU 蘇柔蔚 - GC	SHIH TING TAN 陳詩婷 - GC
20	07:02	DIAN-YUN CHEN 陳典芸 - GC	TSAI-CHI WANG 王采琪 - GC	LING-HSUAN HUANG 黃翎瑄 - GC
21	07:11	JUI-TUNG HUANG 黃瑞通 - BC	JUN TING YU 余俊廷 - BC	YI-CHENG CHAN 詹翊正 - BC
22	07:20	JUN YOUNG WANG 王郡佑 - BC	CHENG-YEN FENG 鄧丞楓 - BC	YEN RU FANG 方彥儒 - BC
23	07:29	CHIA-YU CHEN 陳嘉佑 - BC	CHIH-HAO CHEN 陳皓浩 - BC	DARE CHEN 陳達兒 - BC
24	07:38	CHANG JUI WU 吳承勸 - BC	HSUN YANG CHENG 鄭勣陽 - BC	FONG-YANG HSIEH 謝豐仰 - BC
25	07:47	CHEN HAO LIN 林宸昊 - D	LING-FANG HUANG 黃翎芳 - D	CHIA HSIN HU 胡嘉欣 - D
26	07:56	ETHAN CHEN 陳聿陞 - D	MAX LIAO 廖宥傑 - D	JEN-YOU HWANG 黃振祐 - D
27	08:05	YI-SYUN CHAO 趙翊勳 - D	YUNG-JEN WANG 王詠蓁 - D	CHUAN-HONG WANG 王傳鴻 - D
28	08:14	YUEN YI CHANG 張元譯 - D	HANNAH HWA 華宣菡 - D	HUNG-HSUAN CHU 朱弘軒 - D
29	08:23	KAI HUA LIN 林楷樺 - D	CHENG-MIN HSIA 夏晟閔 - D	CHEN HUNG 洪農 - D
30	08:32	FONG SHEN 沈鳳 - D	SHOU CHAO SHAO 邵首超 - D	MIN EN WU 吳旻恩 - D
31	08:41	NI-CHIN KU 古妃瑾 - D	FONG-HOU HSIEH 謝豐后 - D	JINGJIE HSU 黃婧傑 - D
32	08:50	CHEN HAO HSU 徐宸浩 - D	YU-HSIANG SHIH 施友翔 - D	BINGSYUE YANG 楊秉學 - D

※請於開球前至少20分鐘至球場大廳賽事櫃台報到

※Players shall register at the registration desk 20 minutes prior their tee-off times

Last updated / 最後更新時間: 04:54PM 1st August, 2019